

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức V – Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Kp L, thị trấn H, huyện X, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B – Sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn T, xã Q 2, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức V và chị Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh V tự nguyện chịu án phí cho chị B, nên anh V phải chịu tổng cộng 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí HNGĐ-ST. Được trừ vào số tiền anh V đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006781 ngày 22/3/2021 của Chi cục thi

hành án dân sự huyện X, tỉnh Phú Yên. Anh V được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND tỉnh PY;
- Viện kiểm sát H. X;
- Chi cục THADS H. X;
- UBND tt H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long